

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QUẬN CẨM LỆ

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. ĐÀ NẴNG

----- ** -----

--- ** ---

Bản án số: 65/2019/HS-ST

Ngày 19-11-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Quyên.

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu

Ông Đặng Văn Khánh

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Ông Phan Quang Đại Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

*** Trần Văn Th**– Sinh ngày 10 tháng 12 năm 1991 tại Đà Nẵng - Nơi cư trú: Tổ 34, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt

Nam; Con ông Trần Văn A (chết) và bà Nguyễn Thị Ng; Gia đình bị cáo có 02 người con, bị cáo là con út.

Tiền án: ngày 17/5/2018, TAND quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số 50/HSST.

Tiền sự: ngày 18/4/2019, Công an phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo Quyết định XPHC số 27.

Bị bắt tạm giữ ngày 25 tháng 6 năm 2019, có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Trương Văn Nh- sinh năm 1990; Trú tại: Tổ 06, thôn Yên Nê, xã Hòa T, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

2. Ông Nguyễn Th- Sinh năm: 1992; Trú tại: Tổ 24 phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

3. Ông Đào Tấn S- Sinh năm: 1989; Trú tại: Thôn Lộc Đông, xã Quế L, huyện Nông S, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt không có lý do.

4. Chị Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 27/04/2004; Trú tại: Tổ 10, phường Tam Thuận, quận Thanh Kh, thành phố Đà Nẵng. Đại diện hợp pháp cho chị Nguyễn Thị Tường V có bà Phan Thị H, sinh năm 1972; Trú tại: Tổ 10, phường Tam Thuận, quận Thanh Kh, thành phố Đà Nẵng là mẹ ruột của chị Nguyễn Thị Tường V. Vắng mặt không có lý do.

5. Ông Nguyễn Trọng A, sinh năm 1969; Trú tại: Tổ 18, phường Chính Gi, quận Thanh Kh, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

6. Bà Huỳnh Thị Như Y, sinh năm 1968; Trú tại: Tổ 21, phường Hòa Hiệp B, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

7. Bà Phan Thị H, sinh năm 1972; Trú tại: Tổ 10, phường Tam Thuận, quận Thanh Kh, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h ngày 25 tháng 06 năm 2019, Trương Văn Nh và Nguyễn Th rủ nhau đến phòng trọ của Đào Tấn Sthuộc tổ 35, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng để sử dụng ma túy. Sau khi đến phòng trọ của Sỹ, Nhàn liên lạc đến số điện thoại 0905419150 của Th hỏi mua 300.000 đồng ma túy và hẹn địa điểm giao ma túy tại phòng trọ của Sỹ thì Th đồng ý. Th điều khiển xe mô tô, biển số 43F1-146.39 đến cuối đường Nguyễn Tất Thành, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng mua ma túy với giá 1.000.000 đồng của một người tên Tường (không xác định nhân thân lai lịch), sau đó Th về phòng trọ của bạn gái là Nguyễn Thị Tường V ở kiệt 339 đường Trường Chinh, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Th nói với V là đi công việc nhưng V đòi đi theo nên Th chở V theo. Th điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Vision màu đỏ, BKS 43F1-146.39 chở phía sau V đến trước phòng thuê trọ của Sỹ, Th xuống xe đi bộ vào phòng của Sỹ để giao ma túy còn V đứng ngoài chờ và không biết việc Th vào phòng trọ của Sỹ để bán ma túy. Tại phòng trọ của Sỹ, trong lúc Th đang phân ma túy ra để bán cho con nghiện thì bị Công an quận Cẩm Lệ phát hiện bắt quả tang.

Tang vật thu giữ:

- Tại bàn trong phòng của Đào Tấn S 01 nỏ thủy tinh, được niêm phong trong bì thư kích thước khoảng 22x12 cm, ký hiệu HP.01.

- Tại nền đất 01 gói nilong kích thước khoảng 3x3,5cm, bên trong đựng đầy chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong bì thư kích thước khoảng 22x12cm, ký hiệu HP.02.

- Tại túi quần phía trước của Th đang mặc 01 điện thoại OPPO màu đen gắn sim số 0905419150, được niêm phong trong bì thư kích thước khoảng 22x12 cm, ký hiệu HP.03.

- Tại túi quần phía trước bên phải của Th đang mặc 01 điện thoại SAMSUNG màu đen không gắn sim, được niêm phong trong bì thư kích thước khoảng 22x12 cm, ký hiệu HP.06.

- Tại túi quần phía sau của Th đang mặc số tiền 4.415.000đồng.
- Tại phòng ngủ của Th 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 cái nỏ, 05 ống nhựa, 05 bao nilon kích thước khác nhau được niêm phong ký hiệu HP.HHB.
- Tại học phía trước xe Vision 01 hộp nhựa màu đen, bên trong có 01 ống nhựa màu trắng xanh, nhọn một đầu, 01 vỏ bao nilong màu trắng kích thước khoảng 02x01cm không có chứa gì; và 01 vỏ bao nilong màu trắng kích thước khoảng 04x07cm có chứa vài hạt tinh thể màu trắng được niêm phong trong bì thư kích thước khoảng 22x12 cm, ký hiệu HP.04.
- Thu giữ của V 01 điện thoại OPPO màu xanh đen, gắn sim số 0796667698 và 0935002505, được niêm phong trong bì thư kích thước khoảng 22x12 cm, ký hiệu HP.05.
- Tại nơi bắt quả tang 01 xe mô tô hiệu Vision màu đỏ, BKS 43F1-146.39, số máy : 0381758, số khung: 311424

Tại b¶n kết luận giám ®¶nh sè: 189 /GD - MT ngày 03 tháng 7 năm 2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh: Mẫu vật cần giám định trong bì thư ký hiệu mẫu HP.02 là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu tinh thể HP.02: 1,280 gam. Mẫu HP.04 không giám định do không đủ mẫu. Hoàn lại toàn bộ vỏ bao gói và 1,022 gam mẫu HP.02.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định: ngoài lần bị bắt quả tang, trong tháng 5 năm 2019, Th đã nhiều lần dùng điện thoại di động OPPO màu đen gắn sim số 0905419150 để liên lạc mua bán ma túy với con nghiện. Th bán ma túy cho Đào Tấn S01 lần với giá tiền 200.000đồng tại phòng trọ của Sỹ. Th bán ma túy cho Trương Văn Nh01 lần với giá tiền 300.000đồng tại trước quán cà phê Sumin, thuộc phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Ngoài ra Th khai nhận bán ma túy cho một người tên Bảo (hiện không xác định được nhân thân lai lịch) với giá tiền 300.000đồng tại gần trường mầm non Hoa Ngọc Lan đường Lê Trọng Tấn, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Quá trình điều tra Trần Văn Th còn khai nhận hành vi quan hệ tình dục với Nguyễn Thị Tường V (chưa đủ 16 tuổi) nhiều lần tại phòng của Th thuộc Tổ 34, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng làm cho V có thai.

- Đối với toàn bộ vỏ bao gói và 1,022 gam mẫu HP.02, Mẫu HP.04 không giám định do không đủ mẫu hoàn trả lại, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 nỏ thủy tinh trong phòng của Sỹ, được niêm phong trong bì thư kích thước khoảng 22x12 cm, ký hiệu HP.01, xét thấy không có giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 cái nỏ, 05 ống nhựa, 05 bao nilon kích thước khác nhau được niêm phong ký hiệu HP.HHB là dụng cụ sử dụng ma túy của Th, xét thấy không có giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 hộp nhựa màu đen, bên trong có 01 ống nhựa màu trắng - xanh, nhọn một đầu, 01 vỏ bao nilon màu trắng kích thước khoảng 02x01cm không có chứa gì, xét thấy không có giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo, màu xanh - đen, gắn sim số 0796667698 và 0935002505, được niêm phong trong bì thư kích thước khoảng 22x12 cm, ký hiệu HP.05, là điện thoại của Nguyễn Thị Tường V, không liên quan đến vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả cho V.

- Đối với 01 điện thoại OPPO màu đen gắn sim số 0905419150, được niêm phong trong bì thư kích thước khoảng 22x12 cm, ký hiệu HP.03 của Trần Văn Th sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy do đó đề nghị hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại Sam sung, màu đen, không gắn sim, được niêm phong trong bì thư kích thước khoảng 22x12 cm, ký hiệu HP.06, là của Trần Văn Th, không dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho Th.

- Đối với số tiền 4.415.000 đồng là của Th không liên quan đến vụ án đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho Th nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Vision màu đỏ, BKS 43F1-146.39, số máy : 0381758, số khung: 311424 do bà Huỳnh Thị Như Y đứng tên chủ sở hữu, hiện tại

bà Ý không có mặt ở địa phương nên chưa làm việc được với bà Ý. Do chưa làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ, tách ra và xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 64/KSĐT ngày 01 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Văn Thước tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên giám đốc quyên công từ tỉnh phía bắc hiện nay giám đốc nguyên nội dung
 của trình bày từ vụ án phạm nhân HXX, ở đông điểm b khoản 2 điều 251 của Bộ luật
 hình sự năm 2015, Kiểm sát khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật
 hình sự năm 2015 và xử phạt bị cáo mức phạt tù 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng từ đến 08
 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Văn Thnói lời nói sau cùng: Xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về hòa nhập cộng đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đó được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn Thử khai nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 25/6/2019, tại phòng trọ của Đào Tấn Sthuộc tổ 35, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Trần Văn Thử có hành vi tàng trữ 1,280 gam ma túy loại methamphetamine để bán trái phép cho người khác thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ phát hiện bắt quả tang.

Ngoài ra, trong tháng 5 năm 2019 Th đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Trương Văn Nh và Đào Tấn Sthu lợi bất chính 500.000đ. Hành vi của bị cáo vi phạm vào tể “Mua bán trái phép chất ma túy”, tể phạm vụ hình phạt tù quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét tính chất của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy rất nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ, lạm dụng nghiện ma túy như bị cáo không chỉ tự hủy hoại sức khỏe bản thân mà còn lây nhiễm cho người khác, gây ra nhiều hệ lụy về kinh tế, xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, phạm tội nghiêm trọng, xã hội không thể chấp nhận, cần phải xử lý nghiêm khắc để răn đe, ngăn ngừa. Bị cáo phạm tội mua ma túy và phân phối cho người khác, bị cáo có nhân thân xấu, một lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và một lần bị Tòa án xét xử về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm b khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên phạm cùng loại tội phạm quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó HĐXX cần phải xử phạt bị cáo mức tù, tể nghiêm khắc, tể xứng với tể chất của hành vi phạm tội của bị cáo, cần cần ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có thể đảm bảo an ninh xã hội. Bị cáo là người có nhân thân xấu, một lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và một lần bị Tòa án xét xử về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm b khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên phạm cùng loại tội phạm quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó HĐXX cần phải xử phạt bị cáo mức tù, tể nghiêm khắc, tể xứng với tể chất của hành vi phạm tội của bị cáo, cần cần ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có thể đảm bảo an ninh xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như phiên tòa hôm nay bị cáo tự nguyện khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do

về HXX thấy cần giám nhữ cho bđ c, o mét phcn hnh pht trong khi quyết
đnh hnh pht.

Đối với hành vi quan hệ tình dục với Nguyễn Thị Tường V (chưa đủ 16 tuổi) nhiều lần tại phòng của Th thuộc Tổ 34, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng làm cho V có thai, Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã chuyển thông tin tội phạm cho Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu điều tra, xử lý theo thẩm quyền nên HXX không đề cập đến.

Đối với Đào Tấn Sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Sỹ là có cơ sở nên HXX không đề cập đến.

Đối với Trương Văn Nh và Nguyễn Thkhai nhận chung tiền mua ma túy của Th để sử dụng, nhưng chưa nhận ma túy và giao tiền mua ma túy, kết quả xét nghiệm chất ma túy của Nh và Thịnh là âm tính, xét thấy không đủ cơ sở xử lý, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là có cơ sở. Vì vậy, HXX không đề cập đến.

Đối với các đối tượng Bảo, Tường do không xác minh được nhân thân lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau là có cơ sở nên HXX không đề cập đến.

*** Về xử lý vật chứng:**

Đối với 1,022 gam mẫu HP.02, Mẫu HP.04 không giám định do không đủ mẫu hoàn trả lại và toàn bộ vỏ bao gói, 01 nỏ thủy tinh, 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 cái nỏ, 05 ống nhựa, 05 bao nilon, 01 hộp nhựa màu đen. HXX thấy
©y lự vềt cEm l-u hnh n'n cCn ,p đông iÓm a khoIn 2 iÒu 106 của Bé luật
tè tông hnh sù tuyên tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo, màu xanh - đen, gắn sim số 0796667698 và 0935002505 là của chị Nguyễn Thị Tường V không liên quan đến vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho chị Nguyễn Thị Tường V.

Đối với 01 điện thoại Sam sung, màu đen, không gắn sim, là của Trần Văn Th, không liên quan đến vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho Trần Văn Th.

Đối với 01 điện thoại OPPO màu đen gắn sim số 0905419150 của Trần Văn Th. HĐXX xét thấy Trần Văn Th đã dùng chiếc điện thoại di động này vào việc liên lạc mua, bán trái phép chất ma túy nên căn cứ điểm 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tƣn tƣch thu sung quỹ Nhự n-íc.

Đối với số tiền 4.415.000 đồng là tiền riêng của bị cáo Trần Văn Th không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho Th nhưng tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

(Số tiền trên hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1036411.00000 tại Kho bạc Nhà nước quận Cẩm Lệ của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 04 tháng 11 năm 2019).

Đối với 01 xe mô tô hiệu Vision màu đỏ, BKS 43F1-146.39, số máy : 0381758, số khung: 311424 do bà Huỳnh Thị Như Y đứng tên chủ sở hữu, hiện tại bà Ý không có mặt ở địa phương nên chưa làm việc được với bà Ý. Do chưa làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ, tách ra và xử lý sau nên HĐXX không đề cập đến.

Các vật chứng trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 11 năm 2019.

Án phÝ h×nh sù s- thÈm bĐ c, o Trần Văn Th ph¶i chĐu theo quy ĐĐnh của ph, p luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự 2015.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn Th 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 25 tháng 6 năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng:

- Áp đông @iÓm a kho¶n 2 @iỜu 106 của Bộ luật về tố tụng hình sự tƣyền tƣch thu vậ tiƣu huũ đối với 1,022 gam mẫu HP.02, Mẫu HP.04 không giám định do không đủ mẫu hoàn trả lại và toàn bộ vỏ bao gói, 01 nỏ thủy tinh, 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 cái nỏ, 05 ống nhựa, 05 bao nilon, 01 hộp nhựa màu đen.

- Áp đông @iÓm a kho¶n 2 @iỜu 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tƣyền tƣch thu sung quũ Nhự n-íc 01 điện thoại di động OPPO màu đen gắn sim số 0905419150.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Tường V 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo, màu xanh - đen, gắn sim số 0796667698 và 0935002505.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Th 01 điện thoại Sam sung, màu đen, không gắn sim.

- Số tiền 4.415.000đ thu giữ của bị cáo Trần Văn Th không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo Trần Văn Th nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Số tiền trên hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1036411.00000 tại Kho bạc Nhà nước quận Cẩm Lệ của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 04 tháng 11 năm 2019).

Các vật chứng trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 11 năm 2019.

3. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Trần Văn Th phải chịu là 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng những người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Trại tạm giam Hòa Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Ngọc Quyên